

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 80/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022 giữa:

Chị Phạm Thị Kim N, sinh năm: 1995

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Anh Trần Anh T, sinh năm: 1992

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường P, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Kim N và anh Trần Anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Anh Trần Anh T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Trần Phạm Như Q1, sinh ngày 14/01/2013 và cháu Trần Phạm Nhật Q2, sinh ngày 10/11/2015.

Chị Phạm Thị Kim N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung 01 bé trai chưa đặt tên, sinh ngày 17/5/2021 tại Bệnh viện đào khoa khu vực C.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Kim N và anh Trần Anh T tạm thời không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

\* Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị Phạm Thị Kim N và anh Trần Anh T hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được quyền cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Kim N, anh Trần Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Kim N, anh Trần Anh T mỗi người phải nộp 75.000 đồng, chị Ngọc tự nguyện nộp thay anh Toàn. Như vậy, chị Ngọc phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về “Ly hôn” theo thủ tục rút gọn nhưng được trừ vào 150.000 đồng mà chị Phạm Thị Kim N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0007074 ngày 24/5/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố C. Chị Phạm Thị Kim N đã nộp đủ.

Qui định: Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND TP. C
- Chi cục THADS TP. C
- UBND phường P (Giấy CNKH số 42 cấp ngày 01/8/2018);
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, lưu án văn

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đình Huy**